

100T(2)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 15/2017/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2017

|                                  |                  |
|----------------------------------|------------------|
| CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ |                  |
| ĐẾN                              | Giờ: ... C. .... |
|                                  | Ngày: 16/5/2017  |

### QUYẾT ĐỊNH

#### Ban hành Danh mục hàng hóa nhập khẩu phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật hải quan ngày 23 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;*

*Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về Danh mục hàng hóa nhập khẩu phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục hàng hóa nhập khẩu phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập (sau đây gọi tắt là Danh mục).

Hàng hóa không thuộc Danh mục kèm theo Quyết định này được làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập hoặc các địa điểm làm thủ tục hải quan ngoài cửa khẩu nhập theo quy định của Luật hải quan, Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ.

Trường hợp hàng hóa có nhiều chủng loại (thuộc Danh mục và không thuộc Danh mục), chung vận đơn thì phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập.

**Điều 2.** Hàng hóa nhập khẩu thuộc Danh mục kèm theo Quyết định này được làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập hoặc tại các địa điểm làm thủ tục hải quan ngoài cửa khẩu nhập trong các trường hợp sau:

1. Thiết bị, máy móc, vật tư nhập khẩu để xây dựng nhà máy, công trình được làm thủ tục hải quan tại cơ quan hải quan nơi có nhà máy, công trình hoặc kho của nhà máy, công trình.

2. Nguyên liệu, vật tư, thiết bị, máy móc, linh kiện, phụ tùng để phục vụ gia công, sản xuất được làm thủ tục hải quan tại cơ quan hải quan nơi có nhà máy, cơ sở sản xuất.

3. Hàng hoá tạm nhập để dự hội chợ, triển lãm, giới thiệu sản phẩm được làm thủ tục hải quan tại cơ quan hải quan nơi có hội chợ, triển lãm, giới thiệu sản phẩm.

4. Hàng hoá nhập khẩu vào cửa hàng miễn thuế được làm thủ tục hải quan tại cơ quan hải quan quản lý cửa hàng miễn thuế.

5. Hàng hoá nhập khẩu vào khu phi thuế quan được làm thủ tục hải quan tại cơ quan hải quan quản lý khu phi thuế quan.

6. Hàng hóa nhập khẩu phục vụ yêu cầu cứu trợ khẩn cấp theo quy định tại khoản 1 Điều 50 Luật hải quan được làm thủ tục hải quan tại cơ quan hải quan nơi xảy ra thiên tai, dịch bệnh hoặc yêu cầu cứu trợ khẩn cấp.

7. Hàng hóa chuyên dùng nhập khẩu phục vụ an ninh, quốc phòng theo quy định tại khoản 2 Điều 50 Luật hải quan được làm thủ tục hải quan tại cơ quan hải quan theo đề nghị của người khai hải quan.

8. Xăng được đưa từ kho ngoại quan đến các địa điểm làm thủ tục hải quan nơi thương nhân có hệ thống kho xăng dầu.

9. Hàng hóa nhập khẩu đóng chung container đưa về địa điểm thu gom hàng lẻ được làm thủ tục hải quan tại cơ quan hải quan quản lý địa điểm thu gom hàng lẻ.

10. Các trường hợp khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 3.** Bộ Tài chính chỉ đạo cơ quan hải quan phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành liên quan tăng cường kiểm soát đối với các hàng hóa nhập khẩu có rủi ro cao trong quản lý, đảm bảo yêu cầu về quản lý thuế, quốc phòng, an ninh, kiểm dịch hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhập khẩu phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập.

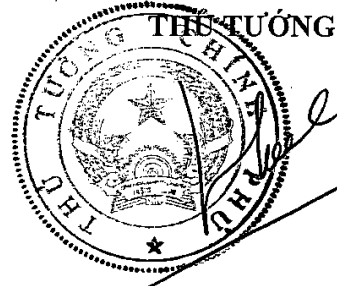
**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2017.

Căn cứ tình hình xuất khẩu, nhập khẩu trong từng thời kỳ, Bộ Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các bộ quản lý chuyên ngành theo dõi, rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định này.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (3). 205



**Nguyễn Xuân Phúc**